TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*Vũng liêm, ngày 21 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 516/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị P** – sinh ngày 14/4/1974.

Bị đơn: Anh **Lê Văn T** – sinh năm: 1964.

Cùng địa chỉ: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung của vợ chồng:** Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn Tcùng trình bày có 04 (bốn) con chung tên:

- Lê Phúc S, sinh ngày 01/05/1993;
- Lê Phúc A, sinh ngày 30/6/1997;
- Lê Đại S, sinh ngày 27/06/2009;

- Lê Kim N, sinh ngày 04/9/2012.

Cháu Phúc S và cháu Phúc A đã thành niên nên chị P và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Lê Đại S, sinh ngày 27/06/2009 có nguyện vọng được sống với mẹ.

Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T tự nguyện thỏa thuận với nhau: Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Lê Đại S, sinh ngày 27/06/2009 và Lê Kim N, sinh ngày 04/9/2012. Anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* **Về tài sản chung của vợ chồng:** Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

* **Về nợ chung phải thu phải trả của vợ chồng:** Chị Nguyễn Thị P và anh Lê Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

* **Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân**:

Chị Nguyễn Thị P tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N^{0} 0009397 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho Chị Nguyễn Thị P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện V;
- CCTHA DS huyện V.
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Ngoan